

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 111/2022/DS-ST

Ngày 25 – 8 - 2022

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thúy Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lương Thành;
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 70/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2022/QĐST-DS ngày 04/8/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH Mua bán nợ G; Địa chỉ trụ sở: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà P, số Y đường D1, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Huyền T, Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh C, sinh năm: 1989, địa chỉ: Số Z, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng (văn bản ủy quyền ngày 05/5/2022) (có mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Thôn B, xã Điện M, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 05/5/2022 và các lời khai tiếp theo đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Anh C trình bày:

Vào ngày 02/11/2018 ông Nguyễn Văn T có ký hợp đồng tín dụng số 20181105-0000879 với Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T vay số tiền 21.100.000đ (hai mươi một triệu một trăm nghìn đồng) với lãi suất thỏa thuận 4,17%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Nguyễn Văn T có trách nhiệm thanh toán số tiền là 41.096.222đ (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng; 35 tháng đầu, mỗi tháng trả 1.142.000đ, tháng cuối cùng trả 1.126.222đ, bắt đầu từ ngày 07/12/2018. Thực hiện hợp đồng, ông

Nguyễn Văn T đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty 07 lần với tổng số T 8.107.000đ. Kể từ ngày 15/6/2019 đến nay, ông Nguyễn Văn T không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Ngày 29/3/2021, khoản nợ của ông Nguyễn Văn T đã được Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T chuyển nhượng cho Công ty TNHH Mua bán nợ G theo hợp đồng mua bán nợ số VPBFC-G-21-0003. Nay Công ty TNHH Mua bán nợ G khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Văn T phải thanh toán toàn bộ số T nợ là 32.989.222 đồng, trong đó nợ gốc là 19.013.534 đồng, nợ lãi là 13.975.688 đồng cho Công ty. Ngoài ra, nguyên đơn không có ý kiến gì khác.

Tại bản tự khai và tại phiên hòa giải ngày 01/7/2022 bị đơn ông Nguyễn Văn T trình bày

Vào ngày 02/11/2018 ông T có ký hợp đồng tín dụng số 20181105-0000879 với Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T vay số tiền 21.100.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 4,17%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông T có trách nhiệm thanh toán số tiền là 41.096.222 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng. Sau khi ký hợp đồng, ông T đã nhận đủ số tiền trên. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T đã trả cho Công ty số tiền 8.107.000 đồng, sau đó thì không trả nữa. Hiện nay, ông được biết khoản nợ của ông T đã được Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T chuyển nhượng cho Công ty TNHH Mua bán nợ G và Công ty yêu cầu ông phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ còn lại là 32.989.222đ, trong đó nợ gốc là 19.013.534đ, nợ lãi là 13.975.688 đồng thì ông T đồng ý có nợ số tiền trên. Ông T thỏa thuận với Công ty trong vòng 07 ngày, kể từ ngày hòa giải đến ngày 08/7/2022 sẽ trả trước cho Công ty TNHH Mua bán nợ G 5.000.000 đồng T nợ gốc để được miễn số T lãi 13.975.688 đồng.

Tuy nhiên, tại phiên hòa giải lần 2 vào ngày 08/7/2022 ông Nguyễn Văn T không đến làm việc và tại phiên tòa ông T vắng mặt nên không có lời trình bày gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

[1.1] Về thẩm quyền: Tranh chấp nguyên đơn khởi kiện phát sinh từ việc vay tài sản nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Đây là loại tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3

Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn ông Nguyễn Văn T cư trú tại thôn B, xã Điện M, thị xã Điện Bàn, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị đơn: Tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Văn T mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do lần thứ 2, do đó

căn cứ vào khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án: Giữa Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T với ông Nguyễn Văn T có ký hợp đồng tín dụng số 20181105-0000879 ngày 02/11/2018. Theo đó ông T vay của Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T SMBC số tiền 21.100.000 đồng, lãi suất vay 4,17%/tháng, trong vòng 36 tháng ông T phải cho Công ty số T 41.096.222 đồng, trả dần hàng tháng. Tuy nhiên, ông T chỉ trả được 7 tháng với số T 8.107.000 đồng, còn nợ lại Công ty số tiền 32.989.222 đồng. Số nợ này Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T SMBC đã bán lại cho Công ty TNHH Mua bán nợ G, nay Công ty TNHH Mua bán nợ G khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn T phải trả số tiền nợ 32.989.222 đồng.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Về quyền đòi nợ: Công ty TNHH Mua bán nợ G có ký hợp đồng mua bán nợ số VPBFC-G-21-0003 với Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T SMBC vào ngày 29/3/2021, theo đó bên mua nợ được kế thừa đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của chủ nợ đối với khoản nợ đã mua theo đúng hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo đảm. Tại biên bản xác nhận khoản nợ đã được mua bán có thể hiện, khách hàng Nguyễn Văn T, hợp đồng tín dụng số 20181105-0000879 ngày 02/11/2018 đã được Công ty TNHH Mua bán nợ G mua lại. Do đó, việc Công ty TNHH Mua bán nợ G khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn T trả nợ vay cho Công ty TNHH Mua bán nợ G là có căn cứ.

[3.2] Về hợp đồng vay tài sản: Giữa Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T SMBC với ông Nguyễn Văn T có ký hợp đồng tín dụng số 20181105-0000879 ngày 02/11/2018, nội dung hợp đồng ông Nguyễn Văn T vay số tiền 21.100.000 đồng, lãi suất vay 4,17%/tháng, trong vòng 36 tháng ông T phải trả cho Công ty số T 41.096.222 đồng, trả dần hàng tháng. Tại phiên hòa giải lần thứ nhất, ông T cũng thừa nhận có vay tiền, đồng ý thỏa thuận mức lãi suất và nhận đủ số tiền vay từ Công ty nên đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các đương sự và là hợp đồng hợp pháp, được pháp luật công nhận. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Nguyễn Văn T có trách nhiệm thanh toán tiền nợ gốc và nợ lãi định kỳ hàng tháng, bắt đầu từ ngày 07/12/2018. Tuy nhiên, đến ngày 15/6/2019 ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi hàng tháng cho Công ty. Bản thân ông T cũng thừa nhận còn nợ Công ty số T 32.989.222 đồng là đúng, Vì vậy, Công ty TNHH Mua bán nợ G yêu cầu buộc ông Nguyễn Văn T phải trả toàn bộ số tiền nợ 32.989.222 đồng, trong đó: nợ gốc 19,013,534 đồng và nợ lãi 13.975.688 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả số tiền trên.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26, Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự ; khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017; Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Mua bán nợ G đối với ông Nguyễn Văn T về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

2. Buộc ông Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền nợ vay tổng cộng là: 32.989.222 đồng (Ba mươi hai triệu chín trăm tám mươi chín nghìn hai trăm hai mươi hai đồng), trong đó: nợ gốc 19,013,534 đồng và nợ lãi 13.975.688 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản T phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong án, tất cả các khoản T, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản T lãi của số T còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.650.000 đồng (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng), Công ty TNHH Mua bán nợ G không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 825.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001107, ngày 10/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. Điện Bàn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn;
- Thi hành án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Thúy Vân

